TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐCNHGT-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đặng Thị Mộng T với bà Đặng Thị Việt N và ông Phạm Văn C

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 20 tháng 02 năm 2024 của bà Đặng Thị Mộng T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Bà Đặng Thị Mộng T**, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số D, ấp A, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Người bị kiện: **Bà Đặng Thị Việt N**, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Số E, ấp B, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ông Phạm Văn C**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số E, ấp B, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Đặng Thị Việt N và ông Phạm Văn C có trách nhiệm trả cho bà Đặng Thị Mộng T số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng khi có quyết định có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương